

ĐẢNG PHẢI TỰ ĐỔI MỚI, TỰ CHỈNH ĐÓN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Đặng Việt Thành *

***Tóm tắt nội dung:** Trong 29 năm qua, sự nghiệp đổi mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta đã thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Có được kết quả trên là do đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước. Trong thời đại hiện nay đang đặt ra những thách thức to lớn đòi hỏi Đảng phải không ngừng tự đổi mới, tự chỉnh đốn để theo kịp bước phát triển của thời đại.*

Bảy mươi năm trước, vào mùa thu năm 1945, nhân dân Việt Nam, dưới ngọn cờ của Đảng, đã làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám vĩ đại trong lịch sử nước nhà: đập tan xiềng xích của chế độ thực dân, phong kiến; giành lại nền độc lập dân tộc; khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Nhà nước của nhân dân và vì nhân dân; nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trịnh trọng tuyên bố với thế giới về sự ra đời của nước Việt Nam độc lập, tự do và khẳng định toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để bảo vệ nền tự do, độc lập ấy.

Trong 85 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa cách mạng Việt Nam đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác: Đó là thắng lợi trong cuộc Cách mạng Tháng Tám; thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ... Thập niên 80 của thế kỷ XX, chủ nghĩa xã hội (CNXH) thế giới lâm vào khủng hoảng, dẫn tới sự đổ vỡ của Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu những năm 1989 - 1991. Trong bối cảnh đó, công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng, lãnh đạo từ năm 1986 đến nay đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử như một cuộc canh tân vĩ đại trong tiến trình lịch sử dân tộc. Nhờ đó, Việt Nam từ một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu từng bước thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng, bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa (CNH, HĐH), hội nhập kinh tế quốc tế, có quan hệ rộng rãi với các nước, có vị thế ngày càng

* Bộ môn LLCT, KHXX&NV – Trường Cao đẳng CSND II.

quan trọng trong khu vực và trên thế giới.

Những thắng lợi đó có ý nghĩa lịch sử và thời đại, bắt nguồn từ nhiều nhân tố, trong đó nổi bật là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội.

Bên cạnh những thành tựu nói trên, cùng với quá trình đổi mới kinh tế chưa lường hết được những tác động của mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế, chưa có sự chuẩn bị thật kỹ về cơ chế và thể chế và cách tiếp cận mới cho cán bộ, đảng viên. Đặc biệt còn thiếu những cơ chế, chính sách đồng bộ, khoa học đã dẫn đến những hạn chế, yếu kém trong Đảng như Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XI đã chỉ ra:

Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...

Đội ngũ cán bộ cấp Trung ương, cấp chiến lược rất quan trọng, nhưng chưa được xây dựng một cách cơ bản. Công tác quy hoạch cán bộ mới tập trung thực hiện ở địa phương, chưa thực hiện được ở cấp trung ương, dẫn đến sự hẫng hụt, chắp vá, không đồng bộ và thiếu chủ động trong công tác bố trí, phân công cán bộ. Một số trường hợp đánh giá, bố trí cán bộ chưa thật công tâm, khách quan, không vì yêu cầu công việc, bố trí không đúng sở trường, năng lực, ảnh hưởng đến uy tín cơ quan lãnh đạo, sự phát triển của ngành, địa phương và cả nước.

Nguyên tắc "*tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách*" trên thực tế ở nhiều nơi rơi vào hình thức, do không xác định rõ cơ chế trách nhiệm, mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân; khi sai sót, khuyết điểm không ai chịu trách nhiệm. Do vậy, vừa có hiện tượng dựa dẫm vào tập thể, không rõ trách nhiệm cá nhân, vừa không khuyến khích người đứng đầu có nhiệt tình, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm; tạo kẽ hở cho cách làm việc tắc trách, trì trệ, hoặc lạm dụng quyền lực một cách tinh vi để mưu cầu lợi ích cá nhân...

Tình hình trên đây có nguyên nhân việc thực hiện đổi mới kinh tế phải vừa làm, vừa rút kinh nghiệm, chưa lường hết được những tác động của mặt trái cơ chế thị trường, hội nhập quốc tế; trong khi đó, các thế lực thù địch không từ bỏ

âm mưu và hoạt động "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tăng cường hoạt động chống phá, chia rẽ nội bộ Đảng và phá hoại mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với nhân dân, làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng; một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện, giảm sút ý chí chiến đấu, quên đi trách nhiệm, bôn phận trước Đảng, trước nhân dân; các nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi vừa bị buông lỏng; công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống nhiều khi còn hình thức...

Ngày nay, trong một thế giới đang diễn ra mạnh mẽ quá trình toàn cầu hóa, đan xen nhiều mối quan hệ phức tạp, vừa hợp tác, vừa cạnh tranh, đấu tranh gay gắt giữa các nước, giữa các nền chính trị, kinh tế và văn hóa khác nhau điều đó đã tạo ra cả thời cơ và thách thức với mọi quốc gia, nhất là với các nước nhỏ trong việc bảo vệ lợi ích, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Trong thời đại ngày nay, hoàn cảnh quốc tế đầy biến động và sự phát triển của thời đại có nhiều nội dung mới.

Về chính trị, mặc dù CNXH thế giới lâm vào thoái trào, song các nước XHCN còn lại vẫn kiên định con đường, mục tiêu xây dựng CNXH với tư duy và nhận thức mới. CNXH hiện thực được củng cố và khẳng định. Thực tế cho thấy, thời đại ngày nay vẫn là thời đại quá độ lên CNXH; dù phải trải qua nhiều khó khăn, phức tạp, nhưng các dân tộc nhất định sẽ đi tới CNXH.

Về học thuyết lý luận, mặc dù chế độ XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, nhưng thực tiễn xây dựng CNXH ở Trung Quốc, Việt Nam và một số nước khác, với những nhận thức mới về CNXH đã chứng minh giá trị khoa học bền vững và giá trị hiện thực của chủ nghĩa Mác - Lênin. Kỷ niệm 90 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (2007), 160 năm ra đời bản *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* (2008), 190 năm ngày sinh Các - Mác (2008), 140 năm ngày sinh V.I. Lê-nin (2010) và kỷ niệm 190 năm ngày sinh Ph. Ăng-ghe-n (2010) là những dịp để các Đảng Cộng sản, những người cộng sản trên thế giới và giới nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học xã hội suy nghĩ nghiêm túc và thấy rõ hơn tính đúng đắn của học thuyết Mác - Lênin và sự cần thiết phải phát triển sáng tạo cho phù hợp với những biến đổi vô cùng nhanh chóng và nhiều mặt của thế giới đương đại.

Cùng với nhận thức về quy luật vận động khách quan của thời đại, về CNXH, cũng cần thấy rõ những nội dung mới về thời đại trong khoảng hơn 20 năm trở lại đây. Sau khi kết thúc chiến tranh lạnh, thế giới từ hai cực chuyển

thành đa cực, xuất hiện xu thế đối thoại thay cho đối đầu. Đến nay, hoà bình, hợp tác và phát triển tiếp tục là xu thế lớn. Sự hợp tác, phát triển diễn ra trên quy mô thế giới ngày càng sâu sắc, toàn diện và có hiệu quả. Liên minh quân sự vẫn còn tồn tại (NATO), song thế giới cũng chứng kiến sự ra đời các diễn đàn, như: Diễn đàn hợp tác Châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEAN), khối các nền kinh tế phát triển và mới nổi (G20) bên cạnh G8 (các nước kinh tế công nghiệp phát triển hàng đầu)... Xu thế lớn của thế giới là hoà bình, hợp tác, phát triển, nhưng xung đột sắc tộc, tôn giáo, tranh giành tài nguyên, lãnh thổ, nạn khủng bố vẫn tồn tại và gia tăng ở nhiều khu vực, nhiều nước.

Quá trình toàn cầu hoá về kinh tế không ngừng phát triển về quy mô, mức độ và hình thức biểu hiện với những tác động tích cực và tiêu cực, cơ hội và thách thức đan xen nhau. Quốc tế hoá sản xuất và phân công lao động diễn ra ngày càng sâu rộng; kinh tế thị trường phát triển mạnh mẽ; hội nhập kinh tế quốc tế phát triển đồng thời hội nhập quốc tế cũng diễn ra trên các lĩnh vực khác. Sự phát triển mạnh mẽ chưa từng có của khoa học - công nghệ đã hiện đại hoá nhanh chóng lực lượng sản xuất. Quá trình đó gắn liền với sự phát triển nền kinh tế tri thức. Con người có trí tuệ cao trở thành nhân tố quyết định sự phát triển của mỗi quốc gia. Nhiều vấn đề về sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, đối phó hiệu quả với những biến đổi khí hậu ngày càng trở nên bức thiết. Những vấn đề về xã hội như tình trạng đói nghèo, nạn mù chữ, dịch bệnh trở thành vấn đề toàn cầu. Giữ gìn giá trị truyền thống và bản sắc văn hoá của các dân tộc cũng trở thành vấn đề lớn trên thế giới.

Có thể thấy rằng, thế giới đương đại và bối cảnh trong nước đã và đang đưa đến những thuận lợi và thách thức to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đảng Cộng sản Việt Nam với sứ mệnh lịch sử là người lãnh đạo duy nhất toàn bộ tiến trình cách mạng, lãnh đạo công cuộc đổi mới hiện nay, phải không ngừng tự đổi mới về mọi mặt mới có thể hoàn thành sứ mệnh vẻ vang đối với giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc Việt Nam. Đảng ta phải phát huy đầy đủ bản lĩnh chính trị, trí tuệ khoa học trước toàn dân tộc; phải tăng cường, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, nhằm đáp ứng đòi hỏi của sự nghiệp đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, CNH, HĐH, hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển đất nước nhanh, bền vững. Vì vậy Đảng phải không ngừng thực hiện một số biện pháp sau:

Thứ nhất, Đảng cần không ngừng bồi đắp trí tuệ, tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao trình độ lý luận, nắm vững và vận dụng đúng đắn quy luật khách quan vào thực tiễn cách mạng.

Năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng phụ thuộc rất lớn vào trình độ lý luận và tầm tư duy chiến lược của đội ngũ cán bộ, đảng viên, trước hết là đội ngũ lãnh đạo, quản lý chủ chốt ở tất cả các cấp. Phải nắm vững những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là lý luận, tư tưởng về CNXH và con đường đi lên CNXH, những nội dung kinh tế, chính trị, xã hội của thời kỳ quá độ lên CNXH, lý luận về Đảng Cộng sản cầm quyền, về Nhà nước pháp quyền XHCN...

Tăng cường công tác tư tưởng, lý luận, nâng cao trình độ trí tuệ của Đảng. Đảng phải kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nghiên cứu, nắm vững và phát triển sáng tạo lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng đúng đắn các quy luật khách quan, nhất là những quy luật của thời kỳ quá độ lên CNXH, khắc phục bệnh chủ quan, duy ý chí, làm trái quy luật. Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để làm sáng tỏ hơn nữa nhận thức về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, nhận thức về mục tiêu, mô hình xã hội XHCN; về những nội dung, hình thức và tổ chức kinh tế, xã hội của thời kỳ quá độ; về những điều kiện và khả năng bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, tiến lên CNXH. Tổng kết làm rõ hơn lý luận về Đảng cầm quyền trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; nghiên cứu, tổng kết lý luận văn hoá Việt Nam và xây dựng con người mới Việt Nam; nhận thức rõ hơn lý luận về thời đại và thế giới đương đại. Cùng với đó, Đảng phải tổng kết làm rõ lý luận về quốc phòng, an ninh, học thuyết quân sự thời đại Hồ Chí Minh, làm cơ sở cho chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Bên cạnh đó cần không ngừng nâng cao trình độ lý luận, nắm vững và vận dụng đúng đắn quy luật khách quan vào thực tiễn cách mạng. Trình độ lý luận thể hiện ở năng lực vận dụng và phát triển sáng tạo trong thực tiễn, chứ không dừng lại ở câu chữ. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh: Đảng mà không có lý luận thì giống như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam, giống như người đi trong đêm tối. Nắm vững chủ nghĩa Mác - Lênin là nắm vững bản chất khoa học, tinh thần và phương pháp để vận dụng mang lại hiệu quả trong thực tế.

Để đáp ứng nhu cầu của sự phát triển đất nước phù hợp với thời đại, mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao trí tuệ, trình độ học vấn. Hiểu được khoa học tự nhiên và công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị, khoa học, nghệ thuật lãnh đạo và quản lý, để Đảng thật sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân và toàn thể dân tộc Việt Nam, là Đảng có trí tuệ cao.

Thứ hai, cần chú trọng xây dựng Đảng về chính trị, bảo đảm tính đúng đắn, khoa học của Cương lĩnh, đường lối.

Sai lầm về đường lối là một trong hai nguy cơ lớn nhất của Đảng Cộng sản cầm quyền, như V.I. Lênin đã cảnh báo. Trong quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới, Đảng đã không ngừng bổ sung, phát triển và hiện thực hoá đường lối của mình. Sự phát triển về kinh tế-xã hội, ổn định về chính trị, đời sống nhân dân được nâng cao là sự kiểm chứng, là thước đo tính đúng đắn của đường lối. Tại Đại hội XI, Đảng tiếp tục phát triển đường lối và bổ sung, phát triển Cương lĩnh 1991 với một tư duy mới, trình độ trí tuệ cao hơn, phù hợp với nhu cầu phát triển của đất nước và những vấn đề mới đặt ra của thời đại. Tự đổi mới, đòi hỏi Đảng phải nhạy cảm về chính trị, nắm bắt những vấn đề mới để bổ sung, hoàn chỉnh đường lối. Với trách nhiệm của Đảng cầm quyền, Đảng vừa phải phát triển, bảo đảm sự đúng đắn của đường lối chính trị; đồng thời, lãnh đạo Nhà nước hoàn chỉnh hệ thống chính sách và pháp luật.

Tự đổi mới, Đảng cần phải nhận thức và xử lý đúng đắn các mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế với đổi mới hệ thống chính trị; giữa mục tiêu lâu dài với những lợi ích thiết thực của dân, của nước; giữa chiến lược và sách lược; giữa độc lập tự chủ với tích cực, chủ động hội nhập quốc tế; giữa tăng trưởng, phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội... Xử lý thành công các mối quan hệ đó phải dựa trên trình độ trí tuệ cao, sự từng trải và nhất là bản lĩnh chính trị vững vàng theo phương châm "*dĩ bất biến, ứng vạn biến*". Bản lĩnh chính trị là ý chí tự lực, tự cường, tinh thần độc lập, tự chủ; là nghị lực, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức; là biết nhìn lại mình, thẳng thắn chỉ ra những yếu kém, khuyết điểm và quyết tâm sửa chữa nó; là sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, nhưng biết hoà đồng vào thế giới, làm bạn và là đối tác tin cậy của tất cả các nước có chế độ chính trị, xã hội khác nhau; là yêu chuộng hoà bình và trân trọng tình hữu nghị, nhưng kiên cường giữ vững độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc...

Thứ ba, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đặt ra yêu cầu phải tăng cường sức mạnh tổ chức, kỷ luật của Đảng và coi trọng công tác cán bộ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "*cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng*"¹. Để bảo đảm sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải được trang bị cơ bản về lý luận, về quan điểm, đường lối của Đảng, về chính sách, pháp luật của Nhà nước; không ngừng nâng cao trình độ học vấn, có năng lực tổ chức thực tiễn, có tinh thần trách nhiệm, phẩm chất, đạo đức và biết làm tốt công tác vận động quần chúng. Trong công tác cán bộ, phải tiến hành đồng bộ các khâu: đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ, xây dựng và thực hiện tốt chính sách cán bộ. Với vị trí là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, vai trò của tổ chức cơ sở Đảng rất quan trọng, bảo đảm cho việc thực hiện đúng đắn đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đại hội XI nhấn mạnh, phải dồn sức xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên về tư tưởng chính trị, trình độ năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống, tăng cường công tác phát triển Đảng. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, cần nắm vững quan điểm: Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh và Điều lệ Đảng, giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Thứ tư, Đảng tự đổi mới và không ngừng hoàn thiện phương thức lãnh đạo.

Tự đổi mới phương thức lãnh đạo phải bắt đầu từ thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở. Dân chủ trong Đảng là sự bảo đảm, phát huy dân chủ XHCN trong toàn xã hội. Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ ta, là mục tiêu và động lực của sự phát triển đất nước. Trong lãnh đạo, Đảng phải giải quyết đúng đắn quan hệ giữa dân chủ và tập trung, tránh dân chủ hình thức; giữa dân chủ với kỷ luật, kỷ cương, pháp luật; giữa dân chủ với trách nhiệm của đảng viên, trách nhiệm và nghĩa vụ công dân; dân chủ phải có lãnh đạo và lãnh đạo bằng phương pháp dân chủ, trên cơ sở phát huy dân chủ.

Thực hành dân chủ rộng rãi và thực chất sẽ đẩy lùi được những tiêu cực trong hệ thống chính trị và trong xã hội. Trên cơ sở dân chủ thật sự mà lựa chọn những đảng viên có đức, có tài bố trí vào các cơ quan lãnh đạo, quản lý các cấp;

nhờ đó, sẽ khắc phục được tệ "chạy" chức quyền, vì chỉ những người không đủ tài, đức, nặng chủ nghĩa cá nhân và cơ hội mới phải "chạy" chức quyền. Dân chủ thật sự sẽ khắc phục được tệ quan liêu, xa dân, vi phạm quyền làm chủ của dân. Cũng trên cơ sở phát huy dân chủ thật sự trong Đảng và xã hội, mà tăng cường kiểm tra, giám sát, đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí, đặc quyền đặc lợi. Tham nhũng là ăn cắp, ăn cướp tiền bạc, tài sản của Nhà nước và của nhân dân, phải bị trừng trị bằng pháp luật. Kẻ ăn cắp, ăn cướp không thể có chỗ đứng trong hệ thống chính trị, cũng không thể nhón nhơ ngoài vòng pháp luật. Những cán bộ do thiếu tinh thần trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý kém, gây thiệt hại, trì trệ cho ngành, lĩnh vực mình phụ trách cũng nên biết từ chức. Trong đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách làm việc, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, tấm gương đạo đức vì nước, vì dân của đảng viên có ý nghĩa quan trọng. Vì vậy, các cấp cần đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, lời dạy đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh phải trở thành nội dung tự đổi mới, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta thật sự "*là đạo đức, là văn minh*".

Công cuộc đổi mới và phát triển đất nước theo con đường XHCN đã và đang đặt ra những vấn đề, những quan hệ cơ bản, đòi hỏi Đảng phải xử lý đúng đắn trong thực hiện vai trò lãnh đạo của một đảng cầm quyền. Nhận thức và giải quyết đúng đắn các mối quan hệ đó sẽ mang lại những thành tựu to lớn; đảm bảo cho sự lãnh đạo của Đảng ngày càng được củng cố và tăng cường, đưa nước ta phát triển vững vàng trên con đường mà Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và cả dân tộc ta đã lựa chọn: CNXH; đồng thời, góp phần đập tan chiến lược "*diễn biến hòa bình*" của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta./.